

## Biểu mẫu 18

### BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

## THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2017-2018**

### A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	<b>Tổng số</b>	<b>376</b>	<b>2.208</b>	<b>32.279</b>	<b>9.436</b>				
1	Khối ngành I	0	306	2.752	598				
2	Khối ngành II	0	0			x	x	x	x
3	Khối ngành III	48	546	5.439	6.925	x	x	x	x
4	Khối ngành IV	88	238	2.189		x	x	x	x
5	Khối ngành V	228	862	16.879	1.120	x	x	x	x
6	Khối ngành VI	0	0	75		x	x	x	x
7	Khối ngành VII	12	256	4.945	793	x	x	x	x

Ghi chú:

- Hệ chính quy: Đại học; Bằng 2; liên thông CĐ lên ĐH
- **Không** bao gồm cử tuyển; XTT; sinh viên nước ngoài; học ngành thứ 2

### B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	<b>Tổng số</b>	<b>7.085</b>	<b>275 (3.88%)</b>	<b>1.816 (25.56%)</b>	<b>4.330 (61.12%)</b>	<b>90.19</b>
1	Khối ngành I	1.097	115 (10.48%)	428 (39.02%)	526 (47.95%)	79.42
2	Khối ngành II	-	-	-	-	-
3	Khối ngành III	1.549	32 (2.07%)	299 (19.30%)	1.015 (65.53%)	91.59

4	Khối ngành IV	514	29 (5.64%)	194 (37.74%)	276 (53.70%)	93.11
5	Khối ngành V	3.021	64 (2.12%)	577 (19.10%)	2.000 (66.20%)	93.65
6	Khối ngành VI	-	-	-	-	-
7	Khối ngành III	904	35 ( 3.87%)	318 (35.18%)	513 (56.75%)	90.11

(\*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)\* 100

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành:

- Chương trình đào tạo đại học, các học phần trong chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố trên website tại địa chỉ:

<https://www.ctu.edu.vn/dao-tao/ctdt-dai-hoc.html>

- Chương trình đào tạo sau đại học, các học phần trong chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần được công bố trên website tại địa chỉ:

<https://gs.ctu.edu.vn/kctdt/>

### D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18\\_D.pdf](https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18_D.pdf)

### E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18\\_E.pdf](https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18_E.pdf)

### G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp (Không có)

### H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18\\_H.pdf](https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18_H.pdf)

### I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18\\_I.pdf](https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18_I.pdf)

### K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18\\_K.pdf](https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/Bieu-18_K.pdf)

Cần Thơ, ngày ..... tháng 6 năm 2018  
**HIỆU TRƯỞNG**